ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 63 /2026/QĐ-UBND	*Cao Bằng, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 121/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về khu công nghiệp, địa chất, khoáng sản;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

1. Sửa đổi điểm c khoản 1 như sau:

"c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu khu công nghiệp, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này; Lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu khu chức năng trong khu kinh tế, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch điều chỉnh tổng thể quy hoạch này phù hợp với quy hoạch chung khu kinh tế đã được phê duyệt, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;"

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

"a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, phương án phát triển hệ thống, quy hoạch theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp, khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;"

3. Sửa đổi điểm đ khoản 2 như sau:

"đ) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đối với lao động làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế, bao gồm: Báo cáo tình hình sử dụng lao động; báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Cổng dịch vụ công quốc gia; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế;"

4. Sửa đổi, bổ sung điểm k khoản 2 như sau:

"k) Báo cáo định kỳ hằng quý, hằng năm với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tình hình: xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế; tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế; Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế; đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của khu công nghiệp, khu kinh tế; trực tiếp quản lý và vận hành hệ thống thông tin về khu công nghiệp, khu kinh tế;"

5. Sửa đổi điểm s khoản 2 như sau:

"s) Quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước chuyên dùng đã được giao sau khi đã hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với quy hoạch chung khu kinh tế, quy hoạch

phân khu khu chức năng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;"

6. Sửa đổi, bổ sung điểm u khoản 2 như sau:

"u) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan bảo đảm hoạt động trong khu kinh tế phù hợp quy hoạch đô thị và nông thôn, kế hoạch phát triển khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định có liên quan;"

7. Sửa đổi điểm b khoản 3 như sau:

"b) Điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế đã được phê duyệt; phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết theo quy định của pháp luật; cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi, hủy Giấy phép xây dựng đối với dự án, công trình phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế."

8. Bổ sung điểm e khoản 3 như sau:

"e) Tiếp nhận thông báo về việc cho thôi việc đối với người lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo quy định tại khoản 6 Điều 42 Bộ Luật Lao động."

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

"2. Cơ cấu tổ chức

a) Tổ chức hành chính gồm:

- Văn phòng;

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

- Phòng Quản lý Đầu tư, Quy hoạch Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;

- Văn phòng Quản lý các cửa khẩu.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập:

- Trung tâm Dịch vụ hạ tầng và Quản lý dự án đầu tư."

Điều 3. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, điểm, khoản, điều

1. Thay thế cụm từ "Bộ Kế hoạch và Đầu tư" bằng cụm từ "Bộ Tài chính" tại điểm l khoản 2 Điều 2 và điểm b khoản 1 Điều 3.

2. Bãi bỏ điểm t khoản 2, điểm a, điểm c khoản 3 Điều 2.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 30. tháng 10. năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế, Giám đốc Sở Nội vụ và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các PCVP, TT.TT-HN tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Hải Hòa